

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN
SEASPIMEX VIETNAM

Số: *11* /CBTT-TDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày *17* tháng 3 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: **CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN (SEASPIMEX)**

Mã chứng khoán: **SPV**

Trụ sở chính: 51/14 Hòa Bình, Phường Tân Thới Hòa, Quận Tân Phú, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 37608215

Fax: (84-8) 37608213

Người thực hiện công bố thông tin: bà Nguyễn Kim Hậu

Địa chỉ: Ấp Kinh Nhà Thờ, Xã Tân Lập, Huyện Tân Thạnh, Tỉnh Long An

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (84-8) 37608215

Fax: (84-8) 37608213

Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đồng thời Công ty cũng thực hiện công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty theo địa chỉ: www.seaspimex.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

*** Tài liệu đính kèm:**

- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN *baol*



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN
SEASPIMEX - VIETNAM**



SEASPIMEX®

TÀI LIỆU HỌP

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023**

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 4 năm 2023



MỤC LỤC
TÀI LIỆU HỌP ĐHĐCD THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN

----- 000 -----

STT	NỘI DUNG
1.	Chương trình ĐHĐCD thường niên năm 2023
2.	Dự thảo Quy chế làm việc ĐHĐCD thường niên năm 2023
3.	Báo cáo của Tổng Giám đốc về hoạt động SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023
4.	Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023
5.	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022
6.	Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán
7.	Tờ trình v/v thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
8.	Tờ trình v/v thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023
9.	Tờ trình v/v phê duyệt Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023
10.	Tờ trình v/v chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023. Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2022
11.	Tờ trình v/v sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty
12.	Tờ trình v/v sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
13.	Quy chế Bầu cử HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028
14.	Mẫu hồ sơ ứng cử thành viên HĐQT, BKS
15.	Mẫu phiếu, thẻ bầu cử
16.	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP
 ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

Thời gian	Nội dung
8:00 – 8:30	Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông: <ul style="list-style-type: none"> Đón tiếp đại biểu và cổ đông; Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.
8:30 – 8:45	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none"> Tuyên bố lý do; Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội; Giới thiệu Đại biểu, Chủ tọa và Đoàn chủ tọa; Thông qua Quy chế làm việc; Chủ tọa giới thiệu Đoàn chủ tịch, chỉ định Ban thư ký; Giới thiệu Thư ký Đại hội; bầu Ban kiểm phiếu; Thông qua chương trình Đại hội.
8:45 – 9:15	 HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát trình bày các báo cáo: <ul style="list-style-type: none"> Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.
9:15 – 9:45	Trình bày các nội dung cần xin ý kiến Đại hội <ul style="list-style-type: none"> Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022; Tờ trình v/v phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; Tờ trình v/v kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023; Tờ trình v/v lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2023; Tờ trình v/v chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023. Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2022; Tờ trình v/v sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; Tờ trình v/v sửa đổi bổ sung Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty; Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028; Tờ trình v/v thông qua danh sách ứng cử viên tham gia bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028; Thông qua Thẻ lệ bầu cử; Các nội dung khác (nếu có) thuộc thẩm quyền của Đại hội.
9:45 – 10:15	Đại hội thảo luận, tiến hành biểu quyết và bầu cử
10:15 – 10:30	Nghỉ giải lao - Kiểm phiếu biểu quyết
10:30 – 10:45	Công bố kết quả biểu quyết các nội dung Đại hội và kết quả bầu cử
10:45 – 11:00	BKS họp bầu Trưởng ban BKS; HĐQT họp bầu Chủ tịch HĐQT
11:00 – 11:15	Thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHCĐ
11:15 – 11:30	Tuyên bố bế mạc Đại Hội


**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH**
(Handwritten signature)
HUY NH AN TRUNG

(Dự thảo) QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản;
- Quy chế quản trị nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản,

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Nhằm đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản diễn ra đúng quy định.

Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng điều chỉnh: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

2. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

1. Công ty: Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản
2. HĐQT: Hội đồng quản trị
3. BTC: Ban tổ chức Đại hội
4. BKS: Ban Kiểm soát
5. Kiểm soát viên: Thành viên Ban Kiểm soát
6. ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
7. Đại biểu: Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

CHƯƠNG II NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

1. Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 07/3/2023 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

2. Đến họp đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.

3. Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

4. Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

5. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

6. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

7. Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

8. Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 5. Khách mời tại Đại hội

1. Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

2. Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 6. Chủ tọa, Đoàn chủ tọa

1. Đoàn Chủ tọa gồm 01 Chủ tọa và 01 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tọa và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

2. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng BKS điều khiển để ĐHĐCĐ bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.

3. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

4. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

- c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- g) Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 7. Người triệu tập ĐHĐCĐ

Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

- a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 8. Ban thư ký Đại hội

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

a) Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

b) Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;

c) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;

d) Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

đ) Chủ tọa của Đại hội hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển ĐHĐCĐ một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:

a) Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

b) Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- a) Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- b) Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
- c) Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký;
- d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.
- đ) Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế bầu cử tại Đại hội.

CHƯƠNG III
TRÌNH TỰ, THẺ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 11. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. ĐHĐCĐ Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

Điều 12. Nguyên tắc thảo luận tại Đại hội

1. Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

2. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết (trên đó ghi mã số tham dự, tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó), Phiếu bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028, Phiếu bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Điều 13. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Hình thức biểu quyết

a) Biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Thông qua Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát; Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Thẻ lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

b) Biểu quyết bằng hình thức điền vào Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

a) Đại biểu thực hiện việc biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Phiếu biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Thẻ biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

b) Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Phiếu biểu quyết, mặt trước của Phiếu biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu giơ cao Phiếu biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Phiếu biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

c) Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Thẻ biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Thẻ biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Thẻ biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Thẻ biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

d) Trong trường hợp đại biểu không bỏ Thẻ biểu quyết vào thùng phiếu, các phiếu này sẽ được tính là phiếu không thu về và báo cáo số lượng phiếu không thu về trong Biên bản kiểm phiếu biểu quyết.

3. Tính hợp lệ của Thẻ biểu quyết

Thẻ biểu quyết hợp lệ là thẻ theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Thẻ biểu quyết không hợp lệ là Thẻ biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác... khi không được Chủ tọa yêu cầu; Thẻ biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn; Thẻ biểu quyết thiếu chữ ký của cổ đông/ người đại diện được ủy quyền; Thẻ biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết

a) 01 (một) cổ phần sở hữu tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự sẽ được cấp Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết. Đại biểu có thể được nhận hơn một Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết trong trường hợp đại biểu đó được ủy quyền hợp lệ mà BTC Đại hội không kịp gộp các thẻ biểu quyết làm một.

b) Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 07/3/2023) tổng số cổ phần của Công ty là: 10.800.000 cổ phần tương đương với 10.800.000 quyền biểu quyết.

c) Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty và Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp thì phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

d) Cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 167, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

a) Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.

b) Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 14. Biên bản, Nghị quyết hợp ĐHĐCĐ

1. Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được công bố và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội sẽ được lưu giữ và được đăng tải trên website của Công ty: www.seaspimex.com.vn để cổ đông có thể truy cập thay cho việc gửi thư trực tiếp đến cổ đông.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm điều hành Đại hội theo quy định tại Quy chế này.

2. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

3. Các vấn đề phát sinh tại Đại hội chưa được quy định tại Quy chế này sẽ được điều chỉnh bởi Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

Điều 16. Hiệu lực của Quy chế

1. Quy chế này gồm 4 Chương, 16 Điều, có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

2. Đại hội quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn An Trung

C.P. HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO
Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022
và kế hoạch năm 2023

PHẦN I
TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Thuận lợi - khó khăn

- Tình hình kinh doanh xuất khẩu của Công ty từ đầu năm 2022 tiếp tục gặp khó khăn do đơn đặt hàng Thịt ghẹ đóng hộp, Dùi ếch đông lạnh giảm mạnh tại thị trường Mỹ và châu Âu so với năm 2021.

- Trong nước, giá cá ngừ nguyên liệu tăng từ 5-10%, nguyên vật liệu, bao bì, dầu nành... tăng trên 10% làm giảm hiệu quả lợi nhuận của Phòng kinh doanh nội địa.

- Chi phí đầu vào P. KDXNK tiếp tục tăng, cụ thể:

+ Chi phí logistic tăng ít nhất 130%.

+ Nhóm vật tư bao bì carton xuất khẩu tăng 5-10%; phụ liệu 20%.

+ Nhóm nguyên liệu Éch sơ chế tăng 40% từ cuối năm 2021 và duy trì đến hết Quý I/2022; từ quý II/2022 đến hiện nay Dùi ếch nguyên liệu tăng hơn 20% với cùng kỳ; thịt ghẹ sơ chế duy trì ở mức giá cao. Với tình hình tăng giá nguyên liệu chính Công ty đã tích cực đàm phán khách hàng để điều chỉnh giá bán phù hợp tuy nhiên chỉ có rất ít khách hàng đồng ý và phải tạm dừng hợp đồng với 1 số khách hàng.

- Vốn duy trì cho hoạt động sản xuất kinh doanh sử dụng 100% vào nguồn vốn vay do đó Ban điều hành và các đơn vị nghiệp vụ phải điều tiết linh hoạt các khoản chi nhằm giảm chi phí vay đồng thời duy trì liên tục cho hoạt động sản xuất.

- Hoạt động gia công xuất khẩu bị sụt giảm do tình hình lạm phát tăng cao tại Nhật. Đến đầu quý II/2022 1 số khách hàng gia công đề nghị giảm sản lượng do tồn kho hàng hóa chưa tiêu thụ.

- Các vấn đề liên quan trong quan hệ kinh doanh với khách hàng ghẹ cao cấp bắt đầu phát sinh ngay từ đầu năm 2022 và xử lý kéo dài đến hiện nay. Việc trích lập các khoản dự phòng để xử lý làm gia tăng chi phí trong năm. Trong 6 tháng cuối năm đơn hàng Ghẹ đóng lon bị giảm 80% so với cùng kỳ 2021.

- Cơ sở hạ tầng nhà xưởng ngày càng xuống cấp, máy móc phát sinh chi phí sửa chữa để đảm bảo duy trì liên tục cho hoạt động sản xuất, làm tăng thêm gánh nặng chi phí cho Công ty.

- Trong năm 2022, Ban Điều hành tiếp tục tinh gọn nhân sự tại Chi nhánh Ba Tri. Tuy nhiên do tình hình đơn hàng xuất khẩu bị giảm làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hiệu quả của Xí nghiệp Ba Tri.

2. Tình hình hoạt động của các lĩnh vực

a) Về xuất khẩu

- Hoạt động xuất khẩu trong năm 2022 gặp nhiều khó khăn do: chi phí logistic vẫn ở mức cao, giá nguyên liệu chính không giảm do khan hiếm nguồn cung và cạnh tranh với các đối thủ trên thị trường nguyên liệu. Ngành hàng cá ngừ xuất khẩu vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn do chi phí bao bì và nguyên liệu duy trì ở mức cao nhưng giá bán giảm, nhóm khách hàng chưa đa dạng chỉ duy trì các khách mua hàng lâu năm. Ngoài việc duy trì các đơn hàng cho các khách hàng hiện có, để giải quyết tình hình khó khăn ở mảng Cá hộp, từ quý IV/2022 Ban Điều hành mở rộng hợp tác gia công để duy trì sản lượng bù đắp chi phí và giải quyết việc làm cho người lao động.

- Đối với thị trường Châu Âu năm 2022 do tình hình lạm phát tăng cao khách hàng yêu cầu chào giá cạnh tranh trong bối cảnh giá nguyên liệu trong nước duy trì ở mức cao do chi phí khai thác tăng, làm giảm tính cạnh tranh của sản phẩm Công ty trên thị trường so với các đối thủ cùng ngành.

- Các điều kiện ràng buộc để đảm bảo tính an toàn thanh khoản đối với hoạt động xuất khẩu cũng làm hạn chế cơ hội mở rộng kinh doanh với khách hàng vì khác biệt về phương thức thông lệ mà khách hàng đang áp dụng.

- Mảng nguyên liệu chính phục vụ cho các sản phẩm xuất khẩu chủ lực trong năm 2022: nguyên liệu ghe sơ chế giá biến động liên tục và duy trì ở mức cao do ảnh hưởng việc điều chỉnh thị trường nhiên liệu trong nửa đầu năm 2022, sản lượng không ổn định dẫn tới các nhà cung cấp không cam kết sản lượng cho công ty.

- Ngay từ đầu năm 2022 giá nguyên liệu dúi ếch sơ chế vẫn duy trì ở mức cao gây khó khăn cho việc giải quyết các đơn hàng tồn đọng từ năm 2021 và tiếp tục tăng, Ban điều hành phải chỉ đạo liên tục trong công tác kinh doanh để đạt hiệu quả đảm bảo việc cân đối giữa đầu vào và đầu ra, duy trì hiệu quả kinh doanh.

b) Về gia công

- Hoạt động gia công vẫn được các khách hàng nước ngoài tín nhiệm. Hoạt động gia công ngay từ đầu năm Công ty triển khai bình thường trở lại cho khách hàng sau thời gian tạm dừng do ảnh hưởng dịch bệnh của năm 2021, sản lượng gia công được duy trì và đáp ứng theo kế hoạch của khách hàng. Tuy nhiên đến giữa cuối năm 2022 tình hình thị trường tại các nước XK gặp nhiều khó khăn do đó các khách hàng đều đề nghị giảm sản lượng để giải quyết hàng hóa tồn đọng, một số khách hàng tạm dừng gia công vì phát sinh các lý do khách quan.

- Với tình hình trên, Ban Điều hành đã nỗ lực tìm kiếm thêm các khách hàng gia công mới: mực sushi, Cá bơn... nhằm bù đắp phần sụt giảm sản lượng duy trì ổn định lực lượng lao động, đa dạng nguồn khách hàng gia công giảm phụ thuộc vào một số khách hàng lâu năm.

c) Kinh doanh nội địa

- Doanh thu kinh doanh nội địa trong năm 2022 là 58,716 tỷ đồng đạt 55,9% so với kế hoạch do tình hình kinh doanh không thuận lợi, nguyên nhân vì đa số các hệ thống phân phối vẫn còn lượng hàng tồn kho lớn và sức mua giảm. Lợi nhuận chỉ đạt 43,1% kế hoạch năm 2022.

- Phòng Kinh doanh nội địa tiếp tục duy trì hợp tác với các kênh bán hàng hiện có và kênh Cholimexfood, khai thác thêm các dòng sản phẩm mới ra thị trường: thịt xay, thịt ghe đóng hộp...

- Cùng cố quan hệ đối tác lâu dài với các hệ thống siêu thị lớn. Tăng độ phủ hàng hóa của Công ty trên thị trường thông qua các kênh bán hàng của Cholimex Food tại các vùng miền.

3. Tình hình hoạt động của các đơn vị

a) Nhà máy chế biến thủy sản Seaspimex

- Trong năm 2022, tình hình giá nguyên liệu đầu vào các ngành hàng chủ lực: ghe, cá ngừ, ếch... liên tục biến động, Công ty phải chủ động điều tiết nguồn cung phù hợp nhu cầu sản xuất kinh doanh, tránh tồn kho lớn không hiệu quả.

- Giữ vững các thị trường xuất khẩu truyền thống, duy trì quan hệ chặt chẽ với nhóm khách hàng lâu năm.

- Tiếp tục củng cố hợp tác gia công với các khách hàng nước ngoài, tuy nhiên do tình hình thị trường tiêu thụ của khách hàng sụt giảm vì biến động khách quan: lạm phát, giá nhiên liệu... làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động.

- Tổng sản lượng: 4.497,34 tấn. Trong đó:

+ Sản lượng sản xuất: 1.409,82 tấn.

+ Sản lượng gia công: 3.087,52 tấn.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

+ Doanh thu toàn Nhà máy: 407,25 tỷ đồng.

+ Doanh số xuất khẩu: 12,91 triệu USD.

+ Lợi nhuận đạt giá trị: 17,26 tỷ đồng.

b) Chi nhánh Xi nghiệp Thủy sản Ba Tri

- Năm 2022 Chi nhánh Ba Tri tiếp tục gặp khó khăn về đơn hàng XK và các giải pháp triển khai: cho thuê mặt bằng, gia công... chưa thực hiện vì nhiều nguyên nhân.

- Sản lượng sản xuất: 415,32 tấn.

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

+ Doanh thu thực hiện: 33,71 tỷ đồng.

+ Doanh số xuất khẩu: 0,46 triệu USD.

+ Lợi nhuận đạt giá trị: -2,6 tỷ đồng.

b) Chi nhánh Hà Nội

- Hoạt động theo mô hình giao chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, phòng Kinh Doanh Nội Địa quản lý chỉ đạo trực tiếp.

- Kết quả kinh doanh năm 2022:

+ Doanh thu thực hiện: 8,12 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận đạt giá trị: 0,13 tỷ đồng.

4. Kết quả thực hiện năm 2022



Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh (%)	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
I. NHÀ MÁY SEASPIMEX						
1. Doanh thu	tỷ đồng	406.49	475.00	407.25	85.7	100.2
Trong đó Doanh số XK	triệu USD	12.15	16.10	12.91	80.2	106.3
2. Sản lượng sản xuất	tấn	1,966.72	2,170.00	1,409.82	65.0	71.7
3. Giá công	tấn	2,588.79	3,000.00	3,087.52	102.9	119.3
4. Lợi nhuận	tỷ đồng	26.64	21.34	17.26	80.8	64.8
II. CHI NHÁNH XÍ NGHIỆP THỦY SẢN BA TRI						
1. Doanh thu	tỷ đồng	28.63	30.00	33.71	112.4	117.8
Trong đó Doanh số XK	triệu USD	0.67	1.30	0.46	35.5	69.2
2. Sản lượng sản xuất	tấn	521.10	550.00	415.32	75.5	79.7
3. Lợi nhuận	tỷ đồng	(7.68)	1.33	(2.60)		
III. CHI NHÁNH HÀ NỘI						
1. Doanh thu	tỷ đồng	11.83	20.00	8.12	40.6	68.7
2. Lợi nhuận	tỷ đồng	1.34	1.33	0.13	9.5	9.4
IV. CÔNG TY SEASPIMEX (Tổng cộng Nhà máy và các Chi nhánh)						
1. Doanh thu	tỷ đồng	446.94	525.00	422.08	80.4	94.4
Trong đó Doanh số XK	triệu USD	12.81	17.40	13.37	76.8	104.3
2. Sản lượng sản xuất	tấn	2,487.82	2,720.00	1,825.14	67.1	73.4
3. Sản lượng gia công	tấn	2,588.79	3,000.00	3,087.52	102.9	119.3
4. Lợi nhuận	tỷ đồng	20.30	24.00	14.79	61.6	72.9

Doanh thu thực hiện năm 2022: đã loại trừ doanh thu nội bộ. Doanh thu bao gồm doanh thu nội bộ đạt: 449,075 tỷ đồng.

PHẦN II KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Thuận lợi và khó khăn

a) Thuận lợi

- Chất lượng các sản phẩm hàng hóa được duy trì ổn định.
- Hoạt động gia công tiếp tục được các nhóm khách hàng tin cậy, công tác quản lý chất lượng luôn luôn được cải tiến, nâng cao.
- Duy trì ổn định được đội ngũ công nhân có thâm niên tại các công đoạn sản xuất.
- Tiếp tục triển khai các chương trình cải tiến, tiết kiệm nâng cao hiệu quả.

b) Khó khăn

- Tình hình nguyên liệu cho các nhóm hàng chủ lực XK và nội địa năm 2023 dự báo còn gặp nhiều khó khăn do các bất ổn từ các yếu tố khách quan.

- Tiếp tục phụ thuộc nguồn vốn vay cho hoạt động SXKD.

- Chi phí bảo trì bảo dưỡng-sửa chữa lớn máy móc thiết bị hạ tầng nhà xưởng, không có nguồn lực đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ.

- Tình hình thế giới tiếp tục bất ổn, lạm phát... chi phí tăng cao gây ảnh hưởng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đội ngũ cán bộ điều hành- quản lý tại các bộ phận sản xuất sẽ nghỉ hưu trong năm 2023, cần có nhân sự kế thừa để duy trì ổn định sản xuất.

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2023

Dự báo năm 2023, nhận định tình hình sản xuất kinh doanh Công ty còn phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức. Trên cơ sở đó, Ban Điều hành xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể như sau:

Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	
			Giá trị	So sánh KH/2022 (%)
I. NHÀ MÁY SEASPIMEX				
1. Doanh thu	Tỷ đồng	407.25	420.00	103.1
Trong đó Doanh số XK	Triệu USD	12.91	15.06	116.7
1.1 Kinh doanh nội địa	Tỷ đồng	58.72	65.00	110.7
1.2 Kinh doanh xuất khẩu	Tỷ đồng	348.53	355.00	101.9
2. Sản lượng sản xuất	Tấn	1,409.82	1,500.00	106.4
3. Sản lượng gia công	Tấn	3,087.52	2,560.45	82.9
4. Lợi nhuận	Tỷ đồng	17.26	19.25	111.5
4.1 Kinh doanh nội địa	Tỷ đồng	3.23	4.55	140.9
4.2 Kinh doanh xuất khẩu	Tỷ đồng	14.03	14.70	104.8
II. CHI NHÁNH XÍ NGHIỆP THỦY SẢN BA TRI				
1. Doanh thu	Tỷ đồng	33.71	15.00	44.5
Trong đó Doanh số XK	Triệu USD	0.46	0.50	108.5
2. Sản lượng sản xuất	Tấn	415.32	440.00	105.9
3. Lợi nhuận	Tỷ đồng	(2.60)	-	0.0
III. CHI NHÁNH HÀ NỘI				
1. Doanh thu	Tỷ đồng	8.12	15.00	184.8
2. Lợi nhuận	Tỷ đồng	0.13	0.75	595.2
IV. CÔNG TY SEASPIMEX (Tổng cộng các thành viên)				
1. Doanh thu	Tỷ đồng	422.08	450.00	106.6
Trong đó Doanh số XK	Triệu USD	13.37	15.56	116.4
2. Sản lượng sản xuất	Tấn	1,825.14	1,940.00	106.3
3. Sản lượng gia công	Tấn	3,087.52	2,560.45	82.9
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14.79	20.00	135.2

3. Các kiến nghị và giải pháp

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức, nâng cao hiệu quả quản trị, triển khai các chương trình cải tiến sản xuất, tiết kiệm chi phí.

- Duy trì, phát triển những sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển ít nhất 05 sản phẩm mới, trong đó chú trọng cho thị trường nội địa theo hướng giá trị gia tăng từ các nguyên liệu chính của Công ty.

- Thực hiện cải tiến mẫu mã, bao bì, hệ nhận diện cho các sản phẩm Công ty.

- Cải tiến quy trình sản xuất đồ hộp, xem xét lại chi phí hợp lý nhóm hàng Cá hộp nhằm tạo lợi thế cạnh tranh cho mảng xuất khẩu trong 2023.

- Tăng cường nhân sự cho bộ phận kinh doanh XK, duy trì kinh doanh sản phẩm Ghẹ đóng lon XK vào thị trường Mỹ.

- Tìm cơ hội cho thuê một phần nhà xưởng Chi nhánh Ba Tri; triển khai cho Chi nhánh sản xuất và gia công bán thành phẩm: thịt ghẹ, đùi ếch giao về Công ty mẹ.

- Tập trung đầu tư cho kênh bán hàng nội địa: kênh siêu thị, cửa hàng tiện ích, bếp ăn tập thể (Nhà máy, trường học, ...); giữ vững thị phần, chú trọng gia tăng doanh thu nội địa trong tổng doanh thu toàn Công ty, tiếp tục hợp tác bán hàng với Cholimexfood và giao Chi nhánh Hà Nội mở rộng khai thác tại thị trường miền Bắc ngay từ đầu tháng 01/2023; mở rộng địa bàn miền Trung và Tây Nam bộ; kênh thương mại điện tử.


- Tiếp tục rà soát toàn diện quy trình thu mua nguyên vật liệu, sản xuất, bán hàng để kéo giảm giá thành sản phẩm, định mức tiêu hao nguyên vật liệu gia công.

- Nghiên cứu, đề xuất với HĐQT cơ chế phù hợp để tạo điều kiện cho công tác bán hàng XK.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản, kính trình Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (để báo cáo);
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- BTGD (để biết);
- Lưu VT.

P. TỔNG GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC 



Nguyễn Kim Hậu

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về tình hình quản trị Công ty; Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị
và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2022,
Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản và các quy định pháp luật có liên quan, Hội đồng quản trị Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình quản trị Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2022, Kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

A. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin ngày 17/01/2023 (Báo cáo số 04/BC-TDS-HDQT ngày 17/01/2023).

B. BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2022, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023.

I. Kết quả hoạt động của Công ty năm 2022

Công ty triển khai thực hiện kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao trong bối cảnh khó khăn của tình hình kinh tế trong nước sau đại dịch Covid-19 và tình hình kinh tế, chính trị bất ổn của thế giới... đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trước tình hình khó khăn chung, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và người lao động đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao, kết quả như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh (%)	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
1. Doanh thu	tỷ đồng	446,94	525,00	422,08	80,4	94,4
Trong đó Doanh số XK	triệu USD	12,81	17,40	13,37	76,8	104,3
2. Sản lượng sản xuất	tấn	2,487,82	2,720,00	1,825,14	67,1	73,4
3. Sản lượng gia công	tấn	2,588,79	3,000,00	3,087,52	102,9	119,3
4. Lợi nhuận	tỷ đồng	20,30	24,00	14,79	61,6	72,9

Doanh thu thực hiện năm 2022: đã loại trừ doanh thu nội bộ. Doanh thu bao gồm doanh thu nội bộ đạt: 449,075 tỷ đồng.

II. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT		Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm			
1	Ông Huỳnh An Trung	Chủ tịch HDQT	20/4/2019	-	-	-	-
2	Ông Trần Phước Thái	Thành viên HDQT không điều hành	14/5/2016	-	1.944.000	18	Đại diện vốn Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam
3	Ông Diệp Nam Hải	Thành viên HDQT không điều hành	12/6/2020	-	-	-	-
4	Ông Đặng Thành Trung	Thành viên HDQT	12/6/2020	-	-	-	-
5	Ông Lê Văn Hùng	Thành viên HDQT không điều hành	09/4/2021	-	-	-	-

2. Các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản trị công ty phù hợp quy định hiện hành, cụ thể:

- Đảm bảo yêu cầu về cơ cấu, số lượng thành viên HDQT và số lượng thành viên HDQT không điều hành. Duy trì hoạt động thường xuyên thông qua nhiều hình thức như họp định kỳ, trao đổi bằng điện thoại, email... nhằm thông tin kịp thời đầy đủ tình hình hoạt động Công ty, đảm bảo thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm theo đúng Điều lệ và đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 cuộc họp định kỳ và đột xuất, trong đó có 04 cuộc họp trực tiếp và 05 cuộc họp gián tiếp (qua thư điện tử) để lấy ý kiến nhằm kịp thời hỗ trợ công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Để thực hiện các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, HDQT đã triển khai hoạt động theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động, các Quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành. Các cuộc họp được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ và Quy chế Công ty. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên và được lưu giữ theo đúng quy định.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-TĐS-HĐQT	14/01/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số 07/BC-TĐS-TGD ngày 10/01/2022 của TGD về kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022. - Báo cáo số 01/BC-TĐS-TGD ngày 07/01/2022 về quá trình thực hiện hồ sơ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. - Tờ trình số 05/TTr-TĐS-TGD ngày 07/01/2022 của TGD về việc khen thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành. 	100%
2	02/NQ-TĐS-HĐQT	15/02/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. - Ủy quyền cho CT HĐQT thay mặt HĐQT thực hiện và ký các hồ sơ thủ tục có liên quan để triệu tập tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 theo đúng quy định. - Giao TGD triển khai thực hiện, chuẩn bị nội dung Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. 	100%
3	03/NQ-TĐS-HĐQT	16/02/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Ban tổ chức có nhiệm vụ chuẩn bị hồ sơ, thủ tục; chuẩn bị công tác hậu cần và triển khai tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. 	100%
4	04/NQ-TĐS-HĐQT	15/02/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Thống nhất thông qua Địa điểm dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. 	100%
5	05/NQ-TĐS-HĐQT	10/3/2022	Nghị quyết thông qua Quy chế Công bố thông tin Công ty CP Thủy Đặc Sản.	100%
6	06/QĐ-TĐS-HĐQT	10/3/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định ban hành Quy chế Công bố thông tin Công ty CP Thủy Đặc Sản. - Giao Người phụ trách quản trị Công ty thực hiện CBTT và giám sát thực hiện quy chế theo quy định. 	100%

7	07/NQ-TDS-HDQT	10/3/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất miễn nhiệm chức danh Trưởng CN Hà Nội Công ty CP Thủy Đặc Sản đối với bà Ngô Thị Phương kể từ ngày 28/3/2022. - Thống nhất Bổ nhiệm ông Bùi Dương Quang Tuấn Phó Phòng KDND Công ty giữ chức danh Giám đốc CN Công ty CP Thủy Đặc Sản tại Hà Nội từ ngày 28/3/2022. - Thống nhất ông Bùi Dương Quang Tuấn là người đứng đầu CN Công ty CP Thủy Đặc Sản tại Hà Nội kể từ ngày 28/3/2022. - Thống nhất thay đổi địa chỉ đăng ký hoạt động CN Công ty CP Thủy Đặc Sản tại Hà Nội. - Giao Người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện hồ sơ thủ tục thay đổi Người đứng đầu CN Công ty CP Thủy Đặc Sản tại Hà Nội. 	100%
8	08/NQ-TDS-HDQT	10/3/2022	<p>Thông qua chủ trương thực hiện giao dịch trong năm 2022 giữa Công ty CP Thủy Đặc Sản với cổ đông lớn và người có liên quan gồm Công ty CP Transimex, Công ty CPTP Cholimex, Công ty CPXNK và Đầu tư Chợ Lớn.</p>	100%
9	09/NQ-TDS-HDQT	10/3/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý sử dụng hạn mức tín dụng ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền là 100 tỷ đồng để bổ sung vốn lưu động năm 2022. - Thông qua Phương án sử dụng vốn ngày 08/03/2022 của Công ty CP Thủy Đặc Sản. - Giao chủ tịch HĐQT Công ty CP Thủy Đặc Sản đại diện ký hợp đồng thế chấp, biên bản định giá, đơn đăng ký giao dịch bảo đảm, biên bản giao nhận tài sản và các hồ sơ, giấy tờ khác liên quan đến việc thế chấp tài sản bảo đảm với Agribank CN Sài Gòn. 	100%
10	10/NQ-TDS-HDQT	10/3/2022	<p>Thông nhất bổ sung vốn lưu động năm 2022 với hạn mức 40 tỷ đồng vay tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Thủ Thiêm.</p>	100%
11	11/QĐ-TDS-HDQT	10/3/2022	<p>Quyết định liên quan đến các giao dịch tín dụng tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.</p>	100%
12	12/QĐ-TDS-HDQT	18/3/2022	<p>Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động bà Ngô Thị Phương - Trưởng Chi nhánh Công ty CP Thủy Đặc Sản tại Hà Nội.</p>	100%
13	13/NQ-TDS-HDQT	01/4/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất hủy và không ban hành Nghị Quyết đối với nội dung xin ý kiến theo tờ trình số 29/TTr-TDS-HDQT ngày 28/3/2022. - Thống nhất không đưa nội dung miễn chào mua công khai vào chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 theo đề nghị của Công ty CP Transimex tại văn bản thu hồi số 117/TMS ngày 28/3/2022. 	100%

14	14/NQ-TĐS-HĐQT	23/5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành chào bán chứng khoán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để phục vụ SXKD Công ty. - Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký các văn bản có liên quan và chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành. 	80%
15	15/NQ-TĐS-HĐQT	23/5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 và ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua. - Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỉ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty. - HĐQT giao TGD Công ty triển khai thực hiện phương án phát hành. - Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký các văn bản có liên quan và chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành. 	80%
16	16/NQ-TĐS-HĐQT	23/5/2022	Miễn nhiệm chức danh Phó TGD Công ty (ông Nguyễn Minh Thi) theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản tại Tờ trình số 179/TTr-TĐS-TGD ngày 22/4/2022.	100%
17	17/NQ-TĐS-HĐQT	23/5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Bãi nhiệm chức danh Giám đốc KD – Xuất nhập khẩu Công ty đối với ông Phạm Thế Duy - Bổ nhiệm bà Phan Đỗ Hoàng Anh – Trưởng Phòng KDXNK giữ chức danh Giám đốc KD – Xuất nhập khẩu Công ty. 	100%
18	18/QĐ-TĐS-HĐQT	23/5/2022	Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động ông Nguyễn Minh Thi kể từ ngày 20/5/2022.	100%
19	19/QĐ-TĐS-HĐQT	23/5/2022	Quyết định bãi nhiệm chức danh Giám đốc Kinh doanh – Xuất nhập khẩu (ông Phạm Thế Duy) kể từ ngày 20/5/2022.	100%
20	20/QĐ-TĐS-HĐQT	23/5/2022	Bổ nhiệm bà Phan Đỗ Hoàng Anh – Trưởng Phòng KDXNK giữ chức danh Giám đốc KD – Xuất nhập khẩu kể từ ngày 20/5/2022.	100%
21	21/NQ-TĐS-HĐQT	24/5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua hồ sơ đăng ký phát hành nợ UBCK. - Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký các văn bản có liên quan và chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo đúng quy định hiện hành. 	80%
22	22/NQ-TĐS-HĐQT	14/7/2022	Thông nhất thông qua kết quả 6 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2022.	100%

23	23/NQ-TDS-HDQT	14/7/2022	Thông qua tờ trình số 56/TTr-TDS-HDQT ngày 07/7/2022 về việc quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức năm 2021.	100%
24	24/NQ-TDS-HDQT	14/7/2022	Thông qua chủ trương đồng ý vay vốn của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Khu công nghiệp Vĩnh Lộc – Bến Lức.	100%
25	25/NQ-TDS-HDQT	14/7/2022	Thông qua lộ trình dự kiến thực hiện và chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và việc trả cổ tức bằng tiền mặt.	80%
26	26/NQ-TDS-HDQT	14/7/2022	Thông qua thứ tự mục đích ưu tiên sử dụng vốn huy động từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	80%
27	27/NQ-TDS-HDQT	20/10/2022	Thông nhất thông qua kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch 3 tháng cuối năm 2022.	100%
28	28/NQ-TDS-HDQT	20/10/2022	- Thông nhất miễn nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Thủy Đặc Sản tại Hà Nội đối với ông Bùi Dương Quang Tuấn kể từ ngày 21/10/2022. - Thông nhất Bổ nhiệm ông Mai Thế Vinh giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Thủy Đặc Sản tại Hà Nội kể từ ngày 21/10/2022.	100%
29	29/NQ-TDS-HDQT	20/10/2022	Thông qua Tờ trình số 85/TTr-TDS-HDQT ngày 20/10/2022 về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.	100%
30	30/NQ-TDS-HDQT	21/12/2022	Tạm dừng thực hiện phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	100%

- Tình hình tham dự các cuộc họp (trực tiếp, trực tuyến, gián tiếp) của các thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Huỳnh An Trung	Chủ tịch	09/09	100%	
2	Ông Trần Phước Thái	Thành viên	09/09	100%	
3	Ông Diệp Nam Hải	Thành viên	08/09	87,5%	Trùng lịch công tác, có ủy quyền cho ông Huỳnh An Trung
4	Ông Đặng Thành Trung	Thành viên	09/09	100%	
5	Ông Lê Văn Hùng	Thành viên	09/09	100%	

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022

Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 với kết quả như sau:

Stt	Quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Kết quả thực hiện
1	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022	Đã thực hiện
2	Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022	Đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và TV Chuẩn Việt (Vietvalues)
3	Điều chỉnh, sửa đổi Quy chế hoạt động HĐQT	Đã thực hiện
4	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BC tài chính năm 2022	Đã thực hiện
5	Chỉ trả thù lao thành viên HĐQT, thành viên BKS, thư ký HĐQT năm 2022	Đã thực hiện
6	Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022	Đã thực hiện
7	Chia cổ tức năm 2021 cho cổ đông	Đã thực hiện
8	Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động "ESOP" năm 2022	Chưa thực hiện
9	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	Đã thực hiện tạm dừng phương án

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc, Ban Điều hành

- Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Các quy chế nội bộ. Chủ tịch Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp giao ban tháng cùng Ban Điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, kịp thời có ý kiến và hỗ trợ Ban Điều hành giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động của Công ty, kết quả giám sát cụ thể như sau:

- Ban Điều hành đã tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 do Đại hội đồng cổ đông giao; chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

- Triển khai thực hiện đầy đủ các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý, 06 tháng và báo cáo năm về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty cho Hội đồng quản trị; báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với những nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, minh bạch và đúng quy định.

- Thực hiện tốt các chính sách chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, quan tâm công tác đào tạo nâng cao năng lực quản lý và chuyên môn của cán bộ nhân viên Công ty.

5. Báo cáo Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, ...)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Transimex	Cổ đông lớn	0301874259	172 (lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM	08/5/2020	Nghị quyết 08/NQ-TDS-HĐQT ngày 10/3/2022	Hợp đồng nguyên tắc về dịch vụ vận chuyển, Tổng giá trị theo thực tế sử dụng dịch vụ	Giao dịch thời điểm chưa là cổ đông lớn.
2	Công ty CP Thực phẩm Cholimex	Người có liên quan với Người nội bộ	030447574	Lô C40-43/1, lô C51-55/11, đường số 7, KCN.Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TP.HCM	16/12/2019		Hợp đồng nguyên tắc về mua bán hàng hóa, Tổng giá trị theo thực tế từng đợt mua bán hàng hóa	
3	Công ty CP Thực phẩm Cholimex	Người có liên quan với Người nội bộ	030447574	Lô C40-43/1, lô C51-55/11, đường số 7, KCN.Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TP.HCM	01/4/2021		Hợp đồng nguyên tắc về mua bán hàng hóa, Tổng giá trị theo thực tế từng đợt mua bán hàng hóa	
4	Chi nhánh Công ty CP XNK và Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex) – Trung tâm Thương mại Cholimex	Người có liên quan với Người nội bộ	0301307933-007	631 Nguyễn Trãi, P.11, Q.5 TP.HCM	03/02/2020		Hợp đồng nguyên tắc về mua bán hàng hóa, Tổng giá trị theo thực tế từng đợt mua bán hàng hóa	

6. Báo cáo thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị năm 2022 (trước thuế)

Stt	Chức danh	Chức vụ	Tổng số tiền thù lao năm 2022(đồng/năm)	Ghi chú
1	Ông Huỳnh An Trung	Chủ tịch	120.000.000	
2	Ông Trần Phước Thái	Thành viên	72.000.000	
3	Ông Diệp Nam Hải	Thành viên	72.000.000	
4	Ông Đặng Thành Trung	Thành viên	72.000.000	
5	Ông Lê Văn Hùng	Thành viên	72.000.000	
6	Bà Đặng Thị Loan	Thư ký	36.000.000	
	Tổng cộng		444.000.000	

7. Báo cáo về việc tạm dừng phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Ngày 21/12/2022, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 30/NQ-TDS-HĐQT về việc tạm dừng phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và xin dừng xem xét, rút hồ sơ chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng đã nộp UBCKNN do xét thấy tình hình thị trường hiện tại không thuận lợi cho việc triển khai chào bán, ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty và quyền lợi của Cổ đông. Nghị quyết đã được Công ty công bố thông tin đầy đủ theo đúng quy định. Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội, Hội đồng quản trị sẽ xin ý kiến Đại hội về việc thực hiện chào bán cổ phiếu vào một thời điểm phù hợp, đảm bảo lợi ích của Công ty cũng như quyền lợi của Cổ đông, tuân thủ quy định pháp luật.

8. Báo cáo các nội dung khác

Tiếp tục thực hiện việc đầu tư Nhà máy mới tại KCN Vĩnh Lộc 2 và lên kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất, tài sản trên đất tại địa chỉ Nhà máy B23/63 Hoàng Phan Thái, xã Bình Chánh theo Nghị quyết ĐHĐCD bất thường năm 2020 đã thông qua.

III. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

1. Thực hiện các chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

2. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và trình các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ Ban Điều hành trong điều hành hoạt động kinh doanh thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông giao; tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

4. Chỉ đạo Ban Điều hành rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình nội bộ phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Phối hợp với Ban Kiểm soát giám sát tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

6. Giám sát việc thực hiện công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

7. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

STT	Các thành viên	Doanh thu (tỷ đồng)	Xuất khẩu (triệu USD)	Sản xuất (tấn)	Gia công (tấn)
1	Nhà máy Seaspimex	420	15,06	1,500	2,560.45
2	Chi nhánh Ba Tri	15	0,5	440	
3	Chi nhánh Hà Nội	15			
Tổng cộng		450	15,56	1,940	2,560.45

Tổng lợi nhuận trước thuế toàn Công ty năm 2023: 20 tỷ đồng

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (để báo cáo);
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh An Trung

C.P. H.

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023)

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính của Công ty niên độ tài chính từ 01/01/2022 đến 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues').

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội Đồng cổ đông của Công ty về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản như sau:

I. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính niên độ từ 01/01/2022 - 31/12/2022

1. Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu VND

Nội dung	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH2022/ KH2022	TH2022/ TH2021
1	2	3	4	5	6
Tổng doanh thu	446.938	525.000	422.076	80,40%	94,44%
Lợi nhuận trước thuế	20.304	24.000	14.793	61,64%	72,86%
Lợi nhuận sau thuế	14.756	19.200	10.798	56,24%	73,18%
Lãi cơ bản trên CP(EPS)	1.161 đồng		1.000 đồng		86,13%
Cổ tức	5%				

Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2022 là 422.076 triệu đồng, đạt 80,40% so với kế hoạch và đạt 94,44% so với năm 2021.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 là 14.793 triệu đồng, đạt 61,64% so với kế hoạch và đạt 72,86% so với năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2022 là 10,798 tỷ đồng, đạt 56,24% so với kế hoạch và đạt 73,18% so với năm 2021.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) năm 2022 là 1.000 đồng, năm 2021 là 1.161 đồng, giảm 161 đồng, tương đương giảm 13,87% so với năm 2021.

2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2022:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tóm tắt)

Tại ngày 31/12/2022

TÀI SẢN	31/12/2022	31/12/2021	Ghi chú
A. Tài sản ngắn hạn	136.365.828.222	211.607.847.740	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	36.330.443.049	30.119.433.531	
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	32.797.874.078	69.625.320.005	
IV. Hàng tồn kho	60.379.422.376	107.710.237.899	
V. Tài sản ngắn hạn khác	6.858.088.719	4.152.856.305	
B. Tài sản dài hạn	174.306.243.925	143.715.726.265	
Tài sản cố định hữu hình	96.035.111.667	104.404.819.186	
Tài sản cố định vô hình	19.063.718.966	19.756.974.242	
Chi phí trả trước dài hạn	57.791.182.551	818.604.099	
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (A+B)	310.672.072.147	355.323.574.005	
NGUỒN VỐN			
C. Nợ phải trả	162.506.123.135	209.250.311.118	
I. Nợ ngắn hạn	143.828.263.581	192.303.614.080	
II. Nợ dài hạn	18.677.859.554	16.946.697.038	
D. Vốn chủ sở hữu	148.165.949.012	146.073.262.887	
I. Vốn chủ sở hữu	148.165.949.012	146.073.262.887	
1. Vốn góp của chủ sở hữu (vốn điều lệ)	108.000.000.000	108.000.000.000	
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (C+D)	310.672.072.147	355.323.574.005	

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH ĐÁNH GIÁ NỘI LỰC CỦA CÔNG TY

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	2022	2021	Ghi chú
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,95	1,10	
2	Tỷ lệ Nợ/Tổng tài sản	52,31%	58,89%	
3	Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu	109,68%	143,25%	
4	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	3,48%	4,15%	-0,67%
5	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)	2,68%	3,34%	-0,66%
6	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	7,29%	10,10%	-2,81%
7	Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu (Đồng)	13.719	13.525	+194

- Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2022 là $0,95 < 1$ cho thấy khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty chưa được đảm bảo trong ngắn hạn.

- Qua các tỷ lệ nợ so với Tổng tài sản, vốn chủ sở hữu cho thấy tỷ lệ nợ của Công ty năm 2022 thấp hơn năm 2021 .

- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS) năm 2022 là 3,48%, giảm 0,67% so với năm 2021 (4,15%).

- Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2022 là 7,29%, giảm 2,81% so với năm 2021 (10,10%).

- Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu năm 2022 là 13.719 đồng, năm 2021 là 13.525 đồng, tăng 194 đồng mỗi cổ phiếu.

II. Kết quả các hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát:

1. Đối với các hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đảm bảo chế độ họp định kỳ theo đúng quy định và các cuộc họp đột xuất khi có nhu cầu, đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình và ban hành các Nghị quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đúng Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

- Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022.

2. Đối với các hoạt động của Ban điều hành:

- Tổng Giám đốc và các bộ phận khác tổ chức thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, chấp hành đầy đủ và nghiêm túc những quy định pháp luật về chế độ công bố thông tin của công ty đại chúng, báo cáo tài chính, hợp đồng kinh tế, hợp

đồng lao động và những chính sách về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn cho người lao động tại Công ty.

- Năm 2022, Ban điều hành chưa hoàn thành được các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận mà ĐHCĐ thường niên năm 2022 đã thông qua.

- Ban kiểm soát đồng ý với nội dung Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2022.

- Trong năm 2023 Ban kiểm soát đề nghị Ban điều hành quản lý chặt chẽ về công nợ phải thu của khách hàng, tiếp tục theo dõi tốt về công nợ phải thu, đặc biệt là công nợ quá hạn nếu có thì phải có hướng xử lý kịp thời. Ban điều hành cần thực hiện nguyên tắc bán hàng, cũng như thanh toán cho những mặt hàng xuất khẩu tuân thủ theo đúng những phương thức thanh toán của Quốc tế. Mặt khác, để Công ty đạt hiệu quả hơn thì Ban điều hành phải theo dõi, giám sát nguyên vật liệu đầu vào, thành phẩm, hành hóa tồn kho một cách cẩn trọng hơn, tránh trường hợp hàng tồn kho hư hao, hết hạn sử dụng.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc thường xuyên trao đổi để thực hiện các nhiệm vụ được ĐHCĐ giao.

- Các cuộc họp trực tiếp của HĐQT đều có thông báo đến Ban kiểm soát, Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2022 được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát.

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT.

- Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo.

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý và thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty và Ban điều hành.

- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh trong niên độ tài chính năm 2022 theo đúng pháp luật của nhà nước.

- Tham gia các buổi họp của HĐQT, xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc trong công tác quản lý.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues).

- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty, việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, chế độ bảo hiểm, quyền lợi cho người lao động và các nghĩa vụ tài chính khác.

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2022 là 120.000.000 đồng.

Stt	Chức danh	Chức vụ	Tổng tiền thù lao năm 2022 (đồng/năm)	Ghi chú
1	Ông Phạm Văn Tranh	Trưởng ban	60.000.000	
2	Bà Vũ Thị Hồng Gấm	Thành viên	36.000.000	
3	Ông Phạm Xuân Quang	Thành viên	36.000.000	
	Tổng cộng		120.000.000	

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trước ĐHĐCĐ thường niên 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**
Trưởng Ban

Phạm Văn Tranh

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn Chuẩn Việt, ký ngày 10 tháng 3 năm 2022 (đính kèm Báo cáo kiểm toán độc lập).

(Báo cáo tài chính kiểm toán đã được công bố thông tin theo quy định).

Hội đồng quản trị Công ty kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh An Trung



Số: 2066/23/BCKT/AUD-VVALUES

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính (tổng hợp) kèm theo của Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 10 tháng 3 năm 2023 (từ trang 07 đến trang 36), bao gồm Bảng cân đối kế toán (tổng hợp) tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Kết quả hoạt động kinh doanh (tổng hợp), Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tổng hợp) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tổng hợp).

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính (tổng hợp) của Công ty theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính (tổng hợp) và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính (tổng hợp) không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính (tổng hợp) dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính (tổng hợp) của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính (tổng hợp). Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính (tổng hợp) do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (tổng hợp) trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính (tổng hợp).

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

2530

TY
HÂN
CSẢN

HỒ C

75 - C

TY
HỮU HẠI
TƯ VẤN

VIỆT

HỒ C

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính (tổng hợp) đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày được lập phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (tổng hợp).

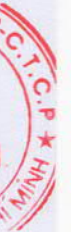
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2023.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)



Nguyễn Thanh Hồng – Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN số 1512-2023-071-1
Chữ ký được ủy quyền

Hoàng Thái Tân – Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN số 2817-2020-071-1



Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VIETVALUES.



TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 chi tiết cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Tỷ trọng	Thành tiền (đồng)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ		10.798.517.308
LỢI NHUẬN PHÂN PHỐI	100%	10.798.517.308
- Không chia cổ tức		
- Lợi nhuận giữ lại	100%	10.798.517.308

Ghi chú: Không chia cổ tức nhằm cân đối nguồn tài chính thanh toán tiền thuê 02ha đất tại Khu công nghiệp Vĩnh Lộc Bến Lức, phần còn lại.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh An Trung

TỜ TRÌNH

V/v Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 chi tiết cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Tỷ trọng	Thành tiền
LỢI NHUẬN SAU THUẾ		16.000.000.000
LỢI NHUẬN PHÂN PHỐI		16.000.000.000
- Không Chia cổ tức		
- Thương HĐQT, Ban điều hành (15% lợi nhuận vượt kế hoạch)		
- Lợi nhuận giữ lại (phần còn lại)		

Ghi chú: Không chia cổ tức nhằm cân đối nguồn tài chính thanh toán tiền thuê 02ha đất tại Khu công nghiệp Vĩnh Lộc Bến Lức, phần còn lại.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *aw*



Huỳnh An Trung

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản.

Ban kiểm soát trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2023 là đơn vị nằm trong danh sách những Công ty kiểm toán được phép kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 đã được Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước công bố, Ban kiểm soát đề xuất 02 đơn vị kiểm toán như sau:

1./ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues’).

2./ Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn A&C.

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị sẽ căn cứ vào các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh để lựa chọn 01 trong 02 công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát như trên và giao cho Chủ tịch HĐQT Công ty (hoặc Ủy ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty) ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- Lưu BKS, VT.



Phạm Văn Tranh

TỜ TRÌNH

V/v Chi trả thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát,
Thư ký HĐQT năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023
Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2022.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông v/v chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT và kế hoạch năm 2023; báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2022, cụ thể như sau:

I. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT:

1. Báo cáo thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2022:

Trong năm 2022, Công ty đã chi trả tổng số thù lao công vụ cho thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT với tổng mức thù lao là 576.000.000 đồng (năm trăm bảy mươi sáu triệu đồng) theo nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã thông qua, cụ thể như sau:

Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2022:

STT	Chức danh	Số người	Số tháng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Tổng số tiền thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	6.000.000	288.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	01	12	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	3.000.000	72.000.000
5	Thư ký HĐQT	01	12	3.000.000	36.000.000
Tổng cộng					576.000.000

Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thư ký HĐQT năm 2022 là: **576.000.000 đồng (1)**



2. Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2022:

Năm 2022, Ban Điều hành Công ty bao gồm 04 thành viên trong đó có:

- 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm công việc điều hành của Công ty (kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty);

- 03 (ba) thành viên chuyên trách điều hành Công ty (02 Phó Tổng Giám đốc + 01 Kế toán trưởng);

- Năm 2022, Công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương, thưởng theo đúng quy chế tiền lương của Công ty cho Tổng Giám đốc với số tiền: 1.089.727.454 đồng (một tỷ không trăm tám mươi chín triệu bảy trăm hai mươi bảy ngàn bốn trăm năm mươi bốn đồng).

- Tổng mức lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2022 là: **2.684.438.172 đồng** (Hai tỷ sáu trăm tám mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi tám ngàn một trăm bảy mươi hai đồng) (2)

- Tổng thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thư ký HĐQT; Lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2022 là:

(1) + (2) = **3.260.438.172 đồng** (Ba tỷ hai trăm sáu mươi triệu bốn trăm ba mươi tám ngàn một trăm bảy mươi hai đồng).

II. Kế hoạch chi trả thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT năm 2022:

Kế hoạch chi trả thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thư ký HĐQT trong năm 2023 với tổng mức chi là 576.000.000 đồng/năm (năm trăm bảy mươi sáu triệu đồng chẵn).

STT	Chức danh	Số người	Số tháng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Tổng số tiền thù lao (đồng/năm)
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	12	6.000.000	288.000.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	01	12	5.000.000	60.000.000
4	Thành viên BKS	02	12	3.000.000	72.000.000
5	Thư ký HĐQT	01	12	3.000.000	36.000.000
Tổng cộng					576.000.000

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn An Trung

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN
SEASPIMEX VIETNAM

Số: 31 /TTr-TDS-HDQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động
Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Luật số 03/2022/QH14 ngày 11/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông duyệt thông qua nội dung sửa đổi Điều 21 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty, chi tiết cụ thể theo nội dung đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Huỳnh An Trung



NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-TĐS-HĐQT ngày 16/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy Đặc Sản)

Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do
<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <ol style="list-style-type: none">Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;Tổ chức lại, giải thể Công ty;Gia hạn hoạt động công ty;Vấn đề khác do Điều lệ này quy định. <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>3. Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều này.</p> <p>4. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>	<p>Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <ol style="list-style-type: none">Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;Tổ chức lại, giải thể công ty;Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định. <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>3. Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều này.</p> <p>4. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>	<p>Sửa đổi bổ sung căn cứ quy định tại Điều 7 Luật số 03/2022/QH14 ngày 11/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự;</p>

TỜ TRÌNH

**V/v Sửa đổi, bổ sung Quy chế Nội bộ về quản trị
Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Luật số 03/2022/QH14 ngày 11/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kính trình Đại hội đồng cổ đông duyệt thông qua nội dung sửa đổi Điều 16 và Điều 64 Quy chế Nội bộ về quản trị năm 2021, chi tiết cụ thể theo nội dung đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh An Trung



NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-TĐS-HĐQT ngày 16/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty CP Thủy Đặc Sản)

Nội dung hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do
<p>Điều 16. Điều kiện để nghị quyết được thông qua <i>(Căn cứ quy định tại Điều 21 Điều lệ công ty)</i></p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <ol style="list-style-type: none"> Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; Tổ chức lại, giải thể công ty; Gia hạn hoạt động công ty; Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định. <p>2. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>	<p>Điều 16. Điều kiện để Nghị quyết được thông qua <i>(Căn cứ quy định tại Điều 21 Điều lệ công ty)</i></p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:</p> <ol style="list-style-type: none"> Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác; Tổ chức lại, giải thể công ty; Gia hạn hoạt động công ty; Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định. <p>2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p>	<p>Sửa đổi bổ sung căn cứ quy định tại Điều 7 Luật số 03/2022/QH14 ngày 11/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự</p>



Điều 64. Lập biên bản họp HĐQT

(Căn cứ quy định tại Điều 158 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14)

Các cuộc họp HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp.
- b. Thời gian, địa điểm họp.
- c. Mục đích, chương trình và nội dung họp.
- d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do.
- e. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp.
- f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp.
- g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến.
- h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng.
- i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại Điều 65 Quy chế này.

Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội

Điều 64. Lập biên bản họp HĐQT

(Căn cứ quy định tại Điều 158 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi bổ sung năm 2022)

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại Điều 65 Quy chế này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

Sửa đổi bổ sung căn cứ quy định tại Điều 7 Luật số 03/2022/QH14 ngày 11/01/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự





CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN

51/14 Hòa Bình, Phường Tân Thới Hòa, Quận Tân Phú, TP.HCM.

ĐCNM: B23/63 Hoàng Phan Thái, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Tp.HCM.

Tel: 028 3760 8215 Fax: 028 3760 8213 Website: www.seaspimex.com.vn

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09 tháng 4 năm 2021;

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

2. Quy chế được áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản (theo danh sách chốt tại ngày 07 tháng 03 năm 2023) và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ có mặt tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu bầu cử Hội đồng quản trị và một phiếu bầu cử Ban kiểm soát, trên số phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.

2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này, sự hướng dẫn của Ban tổ chức và Chủ tọa Đại hội.

**Chương II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, NHIỆM KỲ 2023-2028**

Điều 3. Số lượng, nhiệm kỳ, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị.

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu nhiệm kỳ 2023 – 2028 là 04 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế

3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Hội đồng quản trị phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty, cụ thể:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

c) Có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác, nhưng không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác.

Điều 4. Số lượng, nhiệm kỳ, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát.

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu nhiệm kỳ 2023-2028 là 02 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên BKS theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty, cụ thể:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng theo quy định khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

c) Không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó;

d) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

d) Không được giữ các chức vụ quản lý, điều hành Công ty (thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng); không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

e) Trường Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty.

Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị.

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cụ thể:

a) Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

b) Từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

c) Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

d) Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

e) Từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

f) Từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

Người tự ứng cử và được đề cử (sau đây gọi chung là ứng cử viên) phải gửi hồ sơ ứng cử hợp lệ và đúng thời hạn theo quy định.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Việc Hội đồng quản trị giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Ban Kiểm soát.

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cụ thể:

a) Từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

b) Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

c) Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

d) Từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

e) Từ 60% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

3. Trường hợp số lượng các ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Việc Ban kiểm soát giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

1. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bao gồm:

a) Đơn đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo mẫu đính kèm);

b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu đính kèm);

- c) Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/ Hộ chiếu;
- d) Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ học vấn, trình độ chuyên môn;

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi tới Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản chậm nhất trước 16 giờ, ngày 28 tháng 03 năm 2023, theo địa chỉ: B23/63 Hoàng Phan Thái, xã Bình Chánh, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh - Điện thoại: 0283.8533.496 hoặc email của thư ký Công ty: loandang@seaspimex.vnn.vn

Trường hợp hồ sơ gửi là bản scan thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự đại hội trước khi đại hội bắt đầu.

3. Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Chương III **BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT** **NHIỆM KỲ 2023-2028**

Điều 8. Lựa chọn các ứng viên.

Dựa trên các đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Điều 9. Nguyên tắc bầu cử.

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được tiến hành theo các nguyên tắc sau đây:

- Tuân thủ pháp luật hiện hành về doanh nghiệp tại Việt Nam.
- Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền hợp pháp của tất cả các cổ đông.

Điều 10. Người có quyền bầu cử.

Người có quyền bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông là các cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được cổ đông sở hữu cổ phần ủy quyền dự họp (theo danh sách chốt cổ đông tại ngày 07 tháng 03 năm 2023) có mặt tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Hình thức và phương thức bầu cử.

1. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu (quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

2. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát 02 phiếu bầu: một phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, một phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát. Cổ đông có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo cáo ngay cho Ban tổ chức.

3. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự (A,B,C), mã số tham dự, số cổ phần biểu quyết, số phiếu bầu, có đóng dấu treo của công ty.

4. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần biểu quyết (bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần được ủy quyền sở hữu) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát, cụ thể theo công thức sau:

- a) Bầu thành viên Hội đồng quản trị.

$$\text{Tổng số phiếu bầu} = \frac{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}}{\text{Số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị}} \times$$

b) Bầu thành viên Ban kiểm soát.

$$\text{Tổng số phiếu bầu} = \frac{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}}{\text{Số thành viên được bầu của Ban kiểm soát}} \times$$

5. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên với điều kiện tổng số phiếu bầu cho (các) ứng cử viên đó không được cao hơn tổng số phiếu bầu mà mình có.

(Chi tiết quy định tại Thẻ lệ bầu cử)

Điều 12. Ban Kiểm phiếu.

1. Ban kiểm phiếu.

a) Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

b) Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

2. Ban Kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

b) Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bầu cử, Thẻ lệ bầu cử.

c) Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu và tổ chức bầu cử cho cổ đông.

d) Phân phát và thu phiếu bầu cử.

e) Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông.

f) Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định.

g) Ban bầu cử và kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 13. Bỏ phiếu và kiểm phiếu.

1. Việc bỏ phiếu bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

2. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

3. Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu và ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

4. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 14. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử.

1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát quy định.

2. Trường hợp có từ 2 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau, theo nguyên tắc chọn người trúng cử như trên.

Điều 15. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu.

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.

2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Thời gian, địa điểm lập biên bản kiểm phiếu.

b) Tổng số phiếu bầu đã phát ra và thu về, số phiếu bầu cổ đông không nộp về.

c) Kết quả bầu cử.

d) Chữ ký của thành viên Ban Kiểm phiếu.

3. Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 16. Quyền chất vấn.

Các cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình, làm rõ các vấn đề chất vấn của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông và được ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 17. Hiệu lực của Quy chế.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



HUYNH AN TRUNG

1.C.P.H.NH

THẺ LỆ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN
NHIỆM KỲ 2023 – 2028

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản (SPV) tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo các quy định như sau:

1. Nguyên tắc bầu cử:

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Thực hiện bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông SPV chốt ngày 07/03/2023) tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

3. Số lượng và nhiệm kỳ:

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu: 04 thành viên
- Số lượng BKS cần bầu: 03 thành viên
- Nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ 2023 – 2028

4. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được hình thành theo nguyên tắc sau: Dựa trên Hồ sơ đề cử, ứng cử của các cổ đông để lựa chọn các ứng cử viên HĐQT, BKS đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trong Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS, Điều lệ Công ty và danh sách ứng cử viên phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu

(bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần được ủy quyền sở hữu) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát.

Cụ thể:

- *Đối với bầu thành viên HĐQT:*

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x 4

- *Đối với bầu thành viên BKS:*

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần sở hữu của Cổ đông x 2

- Cổ đông lựa chọn tối đa **4 thành viên** trong số các ứng cử viên HĐQT và lựa chọn tối đa **2 thành viên** trong số các ứng cử viên BKS. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên với điều kiện tổng số phiếu bầu cho (các) ứng cử viên đó không được cao hơn tổng số phiếu bầu mà mình có.

5. Thủ tục và hình thức tiến hành bầu cử

5.1 Phiếu bầu cử:

a. Hình thức phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu thành viên HĐQT được in trên giấy màu hồng, phiếu bầu BKS được in trên giấy màu xanh; tất cả đều có đóng dấu treo của SPV.

b. Nội dung phiếu bầu cử:

- Phần 1: Thể hiện Họ tên cổ đông, Mã số tham dự, Tổng số cổ phần, Tổng số phiếu bầu, Số thành viên HĐQT và BKS được bầu.
- Phần 2: Danh sách ứng cử viên và Số phiếu bầu.
- Phần 3: Một số lưu ý khi bầu cử.
- Phần 4: Phần chữ ký.

5.2 Cách thức ghi phiếu bầu cử:

- Cổ đông được chọn 1 trong 2 cách sau để ghi phiếu bầu cử:
 - **Cách 1:** Cổ đông ghi rõ **Số phiếu bầu cho ứng cử viên mà mình lựa chọn vào cột số (4) của Phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên của ứng cử viên đó.**
 - **Cách 2:** Trường hợp cổ đông muốn chia đều số phiếu bầu của mình cho các ứng cử viên mà mình lựa chọn thì **chỉ cần đánh dấu chéo (X) vào cột số (3) của Phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên của ứng cử viên đó.**
- Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai cách trên để thực hiện bầu thành viên HĐQT và BKS. Nếu cổ đông thực hiện đồng thời cả hai cách trên thì Phiếu bầu được xem là không hợp lệ.
- Cổ đông chỉ được lựa chọn **tối đa 04 thành viên** trong số các ứng cử viên HĐQT và lựa chọn **tối đa 02 thành viên** trong số các ứng cử viên Ban kiểm soát.
- Nếu không lựa chọn ứng cử viên nào, cổ đông gạch lên cả họ và tên của ứng cử viên đó hoặc ghi số "0" hoặc bỏ trống cột "Số phiếu bầu" của ứng cử viên đó.

- Nếu cổ đông không bầu cử cho ứng cử viên nào thì để trống cột số phiếu bầu, ký tên vào phiếu bầu và phiếu bầu này vẫn được xem là hợp lệ.
- Trong mọi trường hợp tên ứng viên bị gạch bỏ nhưng có thông tin dấu chéo (X) vào cột số (3) hoặc có số phiếu đồng ý bầu vào cột số (4) thì đều xem là cổ đông không bầu cho ứng cử viên này.
- Trường hợp cổ đông muốn chỉnh sửa lại số phiếu bầu do ghi nhầm, cổ đông gạch chéo số phiếu bầu đã ghi nhầm và ghi lại số phiếu bầu mới ngay bên cạnh và ký tên bên cạnh số phiếu bầu mới ghi lại.
- Trường hợp cổ đông có sự nhầm lẫn khi ghi Phiếu bầu HĐQT, BKS và chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được đổi lại Phiếu bầu.

5.3 Phiếu bầu hợp lệ:

Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Công ty phát hành, có đóng dấu treo của Công ty, không có tẩy xóa, cạo sửa và có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền.

5.4 Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ (không được tính vào kết quả bầu cử):

- Phiếu không theo mẫu quy định, không do SPV phát hành hoặc không có dấu treo của SPV;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông đó;
- Phiếu bầu cử vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS cần bầu theo quy định;
- Phiếu vừa sử dụng cách ghi phiếu thứ 1 cho một ứng viên và cách ghi phiếu thứ 2 cho một ứng viên khác trên cùng một phiếu bầu;
- Phiếu bị rách, gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên người khác vào danh sách ứng cử viên hoặc ghi thêm những thông tin, ký hiệu khác;
- Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền;
- Số lượng phiếu bầu cho ứng cử viên ghi bằng % hoặc tỷ lệ hoặc hệ số, ghi số phiếu bầu là số âm hoặc không phải số nguyên.
- Phiếu bầu nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu đã kết thúc.

5.5 Trường hợp xem là không tham gia bầu cử:

Các cổ đông có tham dự Đại hội mà không bỏ phiếu bầu cử thì số phiếu bầu của cổ đông đó được xem là không tham gia bầu cử.

5.6 Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu:** do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có trách nhiệm:
 - Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Thể lệ bầu cử;
 - Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu và tổ chức bầu cử;

853
 3 TY
 HÂN
 CSÁ
 HỒ

- Tiến hành kiểm phiếu;
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Lưu ý: Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bỏ phiếu với sự chứng kiến của các cổ đông;
- Các cổ đông công khai bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc bỏ phiếu bắt đầu từ khi có thông báo của Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi không còn cổ đông nào bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

6. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT và BKS:

- Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT và BKS quy định.
- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn người có số phiếu bầu cao nhất.

7. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

8. Hiệu lực thi hành

- Thể lệ bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- Nếu được thông qua với tỷ lệ trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp thì Thể lệ bầu cử sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả cổ đông.



TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *WZ*



HUYNH AN TRUNG



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN
SEASPIMEX VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NQ-TĐS-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023

**(Dự thảo) NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản tháng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 09/4/2021;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản ngày 07 tháng 4 năm 2023,

Ngày 07/4/2023, tại Hội trường HOA VIÊN TRI KÝ, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức với sự tham gia của cổ đông sở hữu cổ phần chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

1. Kết quả SXKD năm 2022:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh (%)	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
1. Doanh thu	tỷ đồng	446.94	525.00	422.08	80.4	94.4
Trong đó Doanh số XK	triệu USD	12.81	17.40	13.37	76.8	104.3
2. Sản lượng sản xuất	tấn	2,487.82	2,720.00	1,825.14	67.1	73.4
3. Sản lượng gia công	tấn	2,588.79	3,000.00	3,087.52	102.9	119.3
4. Lợi nhuận	tỷ đồng	20.30	24.00	14.79	61.6	72.9

Doanh thu thực hiện năm 2022: đã loại trừ doanh thu nội bộ. Doanh thu bao gồm doanh thu nội bộ đạt: 449,075 tỷ đồng.

2. Kế hoạch năm 2023:

STT	Các thành viên	Doanh thu (tỷ đồng)	Xuất khẩu (triệu USD)	Sản xuất (tấn)	Gia công (tấn)
1	Nhà máy Seaspimex				
2	Chi nhánh Ba Tri				
3	Chi nhánh Hà Nội				
Tổng cộng					

Tổng lợi nhuận toàn Công ty năm 2023: ... tỷ đồng (LN trước thuế)

Số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị Công ty; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023.

Một số nội dung thực hiện của HĐQT trong năm 2023:

1. Thực hiện các chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

2. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và trình các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ Ban Điều hành trong điều hành hoạt động kinh doanh thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông giao; tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

4. Chỉ đạo Ban Điều hành rà soát sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình nội bộ phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Phối hợp với Ban Kiểm soát giám sát tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

6. Giám sát việc thực hiện công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

Số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.



Số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua Tờ trình v/v phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

Số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Thông qua Tờ trình v/v Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.

Số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7. Thông qua Tờ trình v/v lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8. Thông qua Tờ trình v/v chi trả thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thư ký HĐQT năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023. Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty năm 2022.

Số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9. Thông qua Tờ trình v/v sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty.

Số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Thông qua Tờ trình v/v sửa đổi bổ sung Quy chế Nội bộ về quản trị.

Số cổ phần tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11. Kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

Danh sách ứng cử viên trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

a) Thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Số cổ phần biểu quyết tán thành	Tỷ lệ biểu quyết
1			
2			
3			
4			

5985
NG T
PHÁ
ĐẶC
P.H.C

b) Thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Số cổ phần biểu quyết tán thành	Tỷ lệ biểu quyết
1			
2			

Điều 12. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản diễn ra ngày 07 tháng 4 năm 2023 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Cổ đông của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản; Thành viên Hội đồng quản trị; Thành viên Ban Kiểm soát và Ban Điều hành Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (đăng tải Website Cty);
- UBCKNN, SGDCCKHN;
- TV HĐQT, BKS;
- BDH Cty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN
CHỦ TỊCH HĐQT**





SEASPILEX®

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN

51/14 Hòa Bình, Phường Tân Thới Hòa, Quận Tân Phú, TP.HCM.

ĐCNM: B23/63 Hoàng Phan Thái, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Tp.HCM.

Tel: 028 3760 8215 Fax: 028 3760 8213 Website: www.seaspimex.com.vn

**THƯ MỜI
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, chi tiết như sau:

1. Thời gian: 08 giờ 30 phút, Thứ Sáu - Ngày 07/4/2023
2. Địa điểm: Hội trường HOA VIÊN TRI KỸ – 123 Hồng Hà, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Nội dung Đại hội:

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 được Công ty đăng tải tại website www.seaspimex.com.vn (Chuyên mục Thông tin cổ đông) từ ngày 17/3/2023 và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Thành phần tham dự:

- Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 07/3/2023 do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) thực hiện.
- Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội (hoặc cho Hội đồng quản trị). Người được ủy quyền phải xuất trình Giấy ủy quyền (theo mẫu gửi kèm) và Chứng minh nhân dân; căn cước công dân hoặc Hộ chiếu khi vào dự ĐHĐCĐ.

5. Đăng ký tham dự Đại hội:

Nhằm tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự họp (hoặc ủy quyền dự họp) và gửi về Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản qua EMS, điện thoại hoặc fax trước ngày 04/4/2023.

Nơi nhận: Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản – Nhà máy Công ty

Địa chỉ nhận thư: B23/63 Hoàng Phan Thái, Xã Bình Chánh, Huyện Bình Chánh, TP.HCM.

Điện thoại: 028 37608 215 (Ext: 28)

Fax: 028 3760 8213

Người nhận: Ms Loan – Phòng HCNS Công ty

Lưu ý: Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông vui lòng mang theo Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu và Giấy Ủy quyền họp lệ trong trường hợp được nhận ủy quyền.

Trân trọng kính mời!

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2023

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CHỦ TỊCH**
**CỔ PHẦN
THỦY ĐẶC SẢN**
HUYNH AN TRUNG



GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản

1. BÊN ỦY QUYỀN

Tên cổ đông:
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số: cấp ngày tại
Địa chỉ: Điện thoại:
Tổng số cổ phần đại diện hoặc/và sở hữu: cổ phần.
(Bằng chữ:)
Số lượng cổ phần ủy quyền: cổ phần.
(Bằng chữ:)

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

Bên nhận ủy quyền:
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):
CMND/CCCD/ Hộ chiếu/ĐKKD số: cấp ngày tại
Địa chỉ: Điện thoại:

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, Quý Cổ đông vui lòng ủy quyền cho một trong những thành viên HĐQT của Công ty theo danh sách dưới đây: (Vui lòng đánh dấu (X) hoặc (✓) bên cạnh tên thành viên mà Quý cổ đông chọn ủy quyền)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	Ông Huỳnh An Trung	Chủ tịch HĐQT		
2	Ông Lê Văn Hùng	Thành viên HĐQT		
3	Ông Trần Phước Thái	Thành viên HĐQT		
4	Ông Diệp Nam Hải	Thành viên HĐQT		
5	Ông Đặng Thành Trung	Thành viên HĐQT		

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản để thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật, quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Người được ủy quyền chỉ thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (bản gốc) khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi có chữ ký của cả hai bên ủy quyền và được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản kết thúc.

Bên nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

_____, ngày ____ tháng ____ năm 2023
Cổ đông/Bên ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

-----o0o-----

GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN

1. **Họ tên cổ đông:**
Số ĐKSH: Ngày cấp: Nơi cấp:
Mã cổ đông:
Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần
Địa chỉ:
Điện thoại:
2. **Đại diện được ủy quyền (nếu có):**
Số ĐKSH: Ngày cấp: Nơi cấp:

Tôi/Chúng tôi xác nhận đã đăng ký cổ đông với Ban thẩm tra tư cách cổ đông và trực tiếp tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Thủy Đặc Sản được tổ chức vào lúc 08 giờ 30 ngày 07/04/2023.

Trân trọng./.

Ngày 07 tháng 04 năm 2023

CỔ ĐÔNG / ĐẠI DIỆN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Đối tượng tham dự Đại hội: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày 07/03/2023.
- Số Đăng ký sở hữu (ĐKSH):
 - + Đối với cá nhân trong nước: Số Chứng minh nhân dân, Số Căn cước công dân.
 - + Đối với tổ chức trong nước: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp,...
 - + Đối với cá nhân/ tổ chức nước ngoài: Mã số giao dịch chứng khoán (trading code).
- Trường hợp được ủy quyền, người được ủy quyền vui lòng cung cấp Giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty hoặc Giấy ủy quyền hợp lệ cho Công ty theo quy định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---o0o---

....., ngày ... tháng ... năm 2023



ĐƠN ỨNG CỬ/ ĐỀ CỬ

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN**

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN

Tôi/Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông của Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản sở hữu cổ phần tương ứng với% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách đính kèm) tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ngày 07/03/2023).

Tôi/Chúng tôi thống nhất đề cử/ ứng cử người tham gia vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản (nhiệm kỳ 2023 – 2028) như sau:

Người được đề cử/ ứng cử:

Họ và tên:

CMND/ CCCD/ Hộ chiếu số:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Chức danh đề cử/ ứng cử:

(Tài liệu liên quan đến ứng viên được đính kèm như liệt kê bên dưới)

Tôi/Chúng tôi cam kết ứng viên đáp ứng đầy đủ các điều kiện để trở thành thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty theo quy định.

Tôi/Chúng tôi cam kết đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ ứng cử và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử/ ứng cử này.

Đồng thời, chúng tôi thống nhất cử (áp dụng trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử):

Ông/ bà:

Mã số tham dự của cổ đông (nếu có):

CMND/CCCD/ Hộ chiếu số: ngày cấp: nơi cấp:

Làm đại diện nhóm để tham gia thực hiện các thủ tục đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế tham gia đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thẻ lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty.

Trân trọng.

Cổ đông/ Đại diện nhóm cổ đông
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Đính kèm:

- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên;
- Bản sao y hợp lệ CMND/ CCCD/ Hộ chiếu của ứng cử viên;
- Bản sao y hợp lệ Bằng cấp, văn bằng chứng chỉ liên quan chứng minh trình độ chuyên môn của ứng viên.



**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ỨNG CỬ/ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN
THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN
(NHIỆM KỲ 2023 – 2028)**

(Đối với ứng cử viên:

và cử ông/bà..... làm đại diện nhóm)

STT	Tên cổ đông	Số CMND/ CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKDN/ QĐTL, ngày và nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu	Chữ ký (đóng dấu đối với cổ đông tổ chức)
01		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
02		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
03		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
04		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
05		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
...		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
TỔNG CỘNG					

Ghi chú: (*) Số lượng cổ phần Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản mà cổ đông nắm giữ tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHDCD thường niên năm 2023 (ngày 07/03/2023).



Phụ lục III
Appendix III
**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULLUM VITAE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

....., ngày.... tháng ... năm....
....., day ... month ... year....

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name:

2/ Giới tính/Sex:

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth:

4/ Nơi sinh/Place of birth:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):

Ngày cấp/Date of issue Nơi cấp/Place of issue.....

6/ Quốc tịch/Nationality:

7/ Dân tộc/Ethnic:

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence:

9/ Số điện thoại/Telephone number:

10/ Địa chỉ email/Email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules:

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure:

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

14/ Số CP nắm giữ: chiếm% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares, accounting for ...% of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đồng chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual:

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any):

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.



Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Nguyễn Văn A	xxxxxxx	Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors		CMND ID	024123456	17/12/2015	HCM City's Public Security	16 Võ Văn Kiệt, District 1, HCMC			01/01/2020	15/05/2020	Miễn nhiệm Dismissed	
1.01		Nguyễn Thị B	yyyyyyy		Vợ wife	CMND ID Card No.	025123456	11/05/2016	HCM City's Public Security	1 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, District 1, HCMC			04/05/2018			
1.02																
15		Nguyễn Văn C	zzzzzzzz	Kế toán trưởng Chief Accountant		CMND ID Card No.	020123456	11/02/2011	Public Security				14/03/2020		Bổ nhiệm Appointed	
....																
15.2.5		Nguyễn Thị D			Con Child											No ID Card
15.2.6		Công ty Cổ phần ABC			Tổ chức có liên quan Related organisation	GCNĐKD N Business Registrar on Certificate	30123456	15/10/2014					15/04/2020		Bổ nhiệm Appointed	Nguyễn Văn c là thành viên HĐQT CTCP ABC Board member



17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)*





ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN

THẺ BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông:

Mã số tham dự:

Số lượng cổ phần: ... cổ phần

Sau khi nghiên cứu nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản, Tôi/Chúng tôi có ý kiến biểu quyết từng vấn đề như sau:

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không ý kiến
Đánh dấu ở trên cùng nếu biểu quyết tất cả nội dung				
1	Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch năm 2023			
2	Báo cáo cáo hoạt động của HĐQT			
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát			
4	Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022			
5	Tờ trình v/v phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2022			
6	Tờ trình v/v phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2023			
7	Tờ trình v/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022			
8	Tờ trình v/v chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2022 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023. Báo cáo lương, thưởng của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty năm 2022			
9	Tờ trình v/v sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty			
10	Tờ trình v/v sửa đổi bổ sung Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty			

Hướng dẫn: Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn một trong ba ý kiến: Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 07 tháng 04 năm 2023

CỔ ĐÔNG / ĐẠI DIỆN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN

PHIẾU BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NHIỆM KỲ 2023 – 2028

Tên cổ đông:

Mã số tham dự:

Tổng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần

Tổng số phiếu bầu: ... x 4 = ... phiếu

Số thành viên Hội đồng quản trị được bầu: 4 thành viên

STT	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều tổng số phiếu cho các ứng cử viên được chọn (đánh dấu "x" vào ứng viên được chọn)	Bầu số lượng cụ thể cho ứng viên (viết số lượng cụ thể phiếu bầu cho ứng viên được chọn)
(1)	(2)	(3)	(4)
1			
2			
3			
4			

Lưu ý:

- Tổng số phiếu bầu phải nhỏ hơn hoặc bằng \leq ... số phiếu bầu
- Chỉ được lựa chọn tối đa 4 ứng viên trong số các ứng viên HDQT
- Nếu không bầu cho ứng viên nào: Cổ đông gạch lên cả họ và tên của ứng viên không được chọn, hoặc điền số "0" hoặc bỏ trống cột "Số phiếu bầu" của ứng viên đó.
- Cổ đông chỉ được ghi phiếu bầu cử theo một trong hai cách đã quy định trong Thẻ lệ bầu cử.
- Nếu Quý cổ đông không rõ về cách điền Phiếu bầu cử, vui lòng liên hệ với Ban kiểm phiếu để được hướng dẫn trước khi bỏ phiếu.

Ngày 07 tháng 04 năm 2023

CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐẶC SẢN

MAU

PHIẾU BẦU CỬ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

NHIỆM KỲ 2023 – 2028

Tên cổ đông:

Mã số tham dự:

Tổng số cổ phần biểu quyết: ... cổ phần

Tổng số phiếu bầu: ... x 2 = ... phiếu

Số thành viên Ban Kiểm soát được bầu: 2 thành viên

STT	Họ tên ứng viên	Số phiếu bầu (Chọn 1 trong 2 cách dưới đây)	
		Chia đều tổng số phiếu cho các ứng cử viên được chọn (đánh dấu "x" vào ứng viên được chọn)	Bầu số lượng cụ thể cho ứng viên (viết số lượng cụ thể phiếu bầu cho ứng viên được chọn)
(1)	(2)	(3)	(4)
1			
2			

Lưu ý:

- Tổng số phiếu bầu phải nhỏ hơn hoặc bằng \leq ... số phiếu bầu
- Chỉ được lựa chọn tối đa 2 ứng viên trong số các ứng viên Ban kiểm soát
- Nếu không bầu cho ứng viên nào: Cổ đông gạch lên cả họ và tên của ứng viên không được chọn, hoặc điền số "0" hoặc bỏ trống cột "Số phiếu bầu" của ứng viên đó.
- Cổ đông chỉ được ghi phiếu bầu cử theo một trong hai cách đã quy định trong Thẻ lệ bầu cử.
- Nếu Quý cổ đông không rõ về cách điền Phiếu bầu cử, vui lòng liên hệ với Ban kiểm phiếu để được hướng dẫn trước khi bỏ phiếu.

Ngày 07 tháng 04 năm 2023

CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)